TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án 263/2022/HSST
Ngày: 16/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Tám
2. Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Đỗ Thành Đạt - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 287/2022/HSST ngày 09/9/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2022/QĐXXST-HS ngày 05/11/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn T. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1998 tại Điện Biên

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản C, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Lò Văn T, sinh năm 1978; Mẹ đẻ: Quàng Thị V, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; Không: Tiền sự: 01 tiền sự: Nhân thân: Ngày 15/01/2020 bị TAND huyện Đ áp dụng biện pháp đưa vào đi cơ sở giáo dục bắt buộc theo QĐ số 24 thời hạn 18 tháng. Ngày 16/5/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bi bắt tạm giam từ ngày 25/7/2022 đến nay có mặt tại phiên Tòa.

2. Bị hại: Ông Lò Văn C, sinh năm 1969. Trú tại bản M, xã T, huyện Đ, tỉnh ĐB (có đơn xin xử vắng mặt).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Hà Thị T, sinh năm 1989. Trú tại: Thôn 24, xã N, huyện Đ, tỉnh Đ (vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 20/7/2022, Lò Văn T đi bộ từ nhà ở bản C, xã T, huyện Đ sang nhà bạn ở khu vực xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để chơi. Khi Tiên đi trên

đường liên thôn thuộc địa phận bản H, xã T, huyện Đ thì thấy 01 chiếc xe mô tô BKS 27B1-23175 nhãn hiệu SYM, loại ELEGANT, màu sơn đỏ trắng, trị giá 2.400.000đ của ông Lò Văn C sinh năm 1969, cư trú tại bản M, xã T, huyện Đ đang dựng ven đường gần đó, chìa khoán vẫn cắm ở ổ khóa điện của xe. Quan sát không thấy ai trông coi quản lý nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. T lại gần rồi ngồi lên xe và dùng tay phải bật khóa điện đề nổ máy xe. Sau đó, Tiện điều khiển xe đến khu vực thôn H, xã T, huyện Đ thì dừng lại và mở cốp xe kiểm tra bên trong cốp thấy có 01 chứng nhận đăng ký của xe, 01 bảo hiểm xe mô tô đều mang tên Lò Văn C. T cất giấy tờ trên vào túi quần bên phải rồi đi tìm nơi để bán chiếc xe. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T đi đến quán thu mua phế liệu của chị Hà Thị T, sinh năm 1989, tại thôn 24, xã N, huyện Đ hỏi bán cho chị T chiếc xe máy. Sau khi kiểm tra xe thấy có giấy tờ đầy đủ, chị T đồng ý mua và trả cho Tiện 710.000đ. T sử dụng vào việc mua ma túy và chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Khoảng 15 giờ ngày 20/7/2022 dự đám cưới xong ông Lò Văn C ra về thì phát hiện bị mất xe nên ngày 22/7/2022 ông C làm đơn trình báo Công an xã T, huyện Đ Tại Cơ quan Công an T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL- ĐGTS ngày 25/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ, đã xác định giá trị:

01 chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu SYM, ELEGANT màu sơn đỏ trắng, biển kiểm soát 27B1-231.75 có một gương chiếu hậu, vành nan hoa, xe mô tô cũ đã qua sử dụng, mua và sử dụng vào tháng 11 năm 2014 có giá là 2.400.000đ.

Tại bản cáo trạng số 199/CT-VKSĐB ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173/BLHS. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: *"Trộm cắp tài sản"*; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173/BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 09 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hà Thị T đã được gia đình bị cáo trả lại số tiền 710.000đ. Chị i không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Vật chứng: Không còn vật chứng để xử lý do tài sản bị hại đã nhận lại.

Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí đối với bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như bản cáo trạng của VKS đã truy tố đối với bị cáo.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Do lười lao động thích ăn chơi và để có tiền mua ma túy sử dụng nên ngày 20/7/2022 khi đi qua khu vực bản Hạ, xã T, huyện Đ thấy 01 chiếc xe máy dựng ven đường không có người trông coi bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp, bị cáo lén lút bật chìa khóa nổ xe và điều khiển xe đến bán cho chị Hà Thị T được 710.000đ. Số tiền bán xe bị cáo mua ma túy và tiêu sài cá nhân hết.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã hoàn thành, theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản số 28/KL- ĐGTS ngày 25/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ, đã xác định giá trị: 01 chiếc xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu SYM, ELEGANT màu sơn đỏ trắng, biển kiểm soát 27B1-231.75 có một gương chiếu hậu, vành nan hoa, xe mô tô cũ đã qua sử dụng, mua và sử dụng vào tháng 11 năm 2014 có giá là 2.400.000đ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173/BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại về tài sản cho chủ sở hữu tài sản, làm ảnh hưởng đến nền trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn xã T nói riêng và huyện Đ nói chung cho nên hành vi của bị cáo cần được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cho thấy:

Bị cáo xuất thân từ gia đình nông dân thuần túy bản thân học đến lớp 11 thì bỏ học. Bị cáo chưa có tiền án; có 1 tiền sự ngày 15/01/2020 bị TAND huyện Đ áp dụng biện pháp đưa vào đi cơ sở giáo dục bắt buộc theo QĐ số 24 thời hạn 18 tháng. Ngày 16/5/2021 chấp hành xong. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, và điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, tiếp tục cải sửa lỗi lầm trở

thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của VKS là phù hợp HĐXX chấp nhận.

[6]. Theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền;

Song xét thấy điều kiện gia đình là đối tượng nghiện ma túy nguồn thu nhập chính là từ làm ruộng nên kinh tế rất khó khăn gia đình thuộc hộ cận nghèo, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 29/7/2022 bị hại Lò Văn Chính đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường, HĐXX chấp nhận.

Đối với chị Hà Thị i đã mua chiếc xe của bị cáo. Song chị T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Gia đình bị cáo đã trả lại số tiền 710.000đ nên chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, HĐXX chấp nhận.

[8]. Vật chứng: Tài sản bị hại đã nhận lại nên không còn vật chứng để xử lý

[9]. **Về án phí**: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173/BLHS; Điểm i, s khoản 1 Điều 51/BLHS; Điều 38/BLHS; Điều 331;Điều 333/ BLTTHS

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội:***"Trộm cắp tài sản"***.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 25/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

3. Vật chứng: Không còn vật chứng để xử lý.

4. **Án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015**;** Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Lò Văn T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/11/2022)

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính, hoặc bản án được niêm yết./.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tươi vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính, hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ
- Bộ phận HNV CAH Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu;

Bạc Thị Liên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Văn Tám	**Nguyễn Thị Tâm**	**Bạc Thị Liên**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ (CŨ)

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊTOÀ**	**HỘI THẨM NHÂN DÂN**
Giàng A Khá	**Bạc Thị Liên**	**Nguyễn Thị Phương**